

## **CHỈ THỊ**

### **LẬP SƠ ĐỒ CHUNG PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ LỰC LƯỢNG SẢN XUẤT VÀ QUY HOẠCH TỔNG THỂ KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – THỜI KỲ 1986-2000**

*(Thực hiện Chỉ thị số 212/CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng)*

Ngày 4-8-1983, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành chỉ thị số : 212/CT về việc lập tổng sơ đồ phát triển và phân bố lực lượng sản xuất của Việt Nam thời kỳ 1986-2000. Chỉ thị đã nêu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, phương châm chỉ đạo và quy định cụ thể trách nhiệm cho các cấp, các ngành trong công tác này, đồng thời xác định sơ đồ chung phát triển và phân bố lực lượng sản xuất và quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những phần nội dung chủ yếu và hết sức quan trọng, cấu thành tổng sơ đồ của cả nước.

Từ nhiều năm qua, Thành ủy và Ủy ban Nhân dân thành phố luôn coi trọng và quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác điều tra cơ bản, quy hoạch, cải tạo và tổ chức lại sản xuất, phát triển và phân bố các mặt kinh tế - xã hội trên phạm vi thành phố, đã liên tiếp ban hành nhiều văn bản, chỉ thị nhằm đẩy mạnh công tác này. Nhờ đó, gần đây, công tác điều tra cơ bản và phân vùng quy hoạch thật sự đã có những chuyển biến rõ rệt, đạt được một số kết quả quan trọng.

Tuy nhiên, so với yêu cầu của Chỉ thị 212/CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, thì các kết quả đạt được còn rất hạn chế. Nhiều Sở, Ngành, Quận, Huyện chưa chấp hành nghiêm chỉnh chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố, chưa quan tâm chỉ đạo chặt chẽ và thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác quy hoạch, các chương trình và đề tài tổng hợp chậm được triển khai. Việc chỉ đạo và hướng dẫn nghiệp vụ, nội dung chưa đáp ứng kịp với yêu cầu. Hệ thống tổ chức làm công tác quy hoạch ở các ngành, quận, huyện chưa được hình thành hoặc đã hình thành nhưng chưa được tăng cường và củng cố đúng mức. Mặt khác, các Bộ, Tổng cục, ngành dọc và các cơ quan, đơn vị thuộc Trung ương đóng trên địa bàn thành phố chưa làm đầy đủ trách nhiệm của mình trong việc giúp đỡ, hướng dẫn và phối hợp làm quy hoạch với thành phố.

Chấp hành Chỉ thị 212/CT của Hội Đồng Bộ trưởng, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo cho các Sở, Ban, Ngành, Quận, Huyện và yêu cầu tất cả các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương có liên quan đóng trên địa bàn thành phố, khẩn trương và tích cực tổ chức, phối hợp thực hiện tốt việc lập sơ đồ chung phân bố lực lượng sản xuất và quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh – thời kỳ 1986 – 2000 (gọi tắt là sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể), cụ thể cần thực hiện tốt những nhiệm vụ chủ yếu sau đây :

## I. VẬN DỤNG TINH THẦN VÀ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CHỈ THỊ 212/CT CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Trên cơ sở nhận thức đầy đủ, sâu sắc về nội dung, yêu cầu, mục đích của Chỉ thị 212/CT nói trên, và xuất phát từ tình hình, nhiệm vụ cụ thể của thành phố, yêu cầu đặt ra đối với hệ thống các phương án hình thành nên Sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể là phải đảm bảo thể hiện và cụ thể hóa được đường lối, chủ trương, phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu đã được các văn kiện, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước cấp Trung ương và thành phố vạch ra, đặc biệt là Nghị quyết 01 của Bộ Chính trị.

Các phương án, Sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể phải xác định được quy mô, tốc độ, bước đi, cơ cấu kinh tế - xã hội hợp lý nhất, và khả thi nhất cho quá trình cải tạo và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trên phạm vi thành phố cho thời gian – 20 năm tới. trên cơ sở này đi sâu, làm rõ nét cho thời kỳ 1986-1990, nhằm đổi mới một bước cơ bản bộ mặt của thành phố ta, biến thành phố trở thành một trung tâm kinh tế, trung tâm công nghiệp – khoa học kỹ thuật, trung tâm du lịch và giao dịch quốc tế lớn của cả nước, tạo cho nhân dân thành phố một mức sống ngày càng được cải thiện về vật chất lẫn tinh thần; phát huy được vai trò trung tâm của mình đối với các tỉnh phía nam, khu vực lân cận và làm nghĩa vụ chung đối với cả nước; xứng đáng với vai trò mà Đại hội Đảng lần thứ V và Nghị quyết 01 Bộ Chính trị đã đề ra cho thành phố. Các phương án của Sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể đồng thời phải thể hiện được nguyên tắc kết hợp kinh tế với quốc phòng, biến thành phố trở thành một căn cứ hậu cần và đại bản phòng thủ vững chắc của cả nước, đánh bại bất cứ cuộc chiến tranh nào do kẻ địch gây ra.

Nhiệm vụ nói trên hết sức to lớn, nặng nề, đòi hỏi chúng ta phải tập trung mọi cố gắng của tất cả các cơ quan nghiên cứu khoa học và quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố, ra sức hoàn thành tốt từng việc và từng mặt công tác thuộc phần trách nhiệm của mỗi ngành, mỗi cấp, triệt để tranh thủ sự hỗ trợ, phối hợp của các Bộ, Tổng cục để tổng hợp và xây dựng cho kỳ được Sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể của thành phố.

Sơ đồ chung phát triển và phân bố lực lượng sản xuất trên địa bàn thành phố là bộ khung cơ bản, cốt lõi ban đầu của Quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội, là một công trình nghiên cứu khoa học lớn, rất tổng hợp và hết sức phức tạp.

Đây là lần đầu tiên cả nước và thành phố ta cùng một lúc tiến hành xây dựng Tổng sơ đồ theo một chương trình, kế hoạch và phương pháp chung thống nhất nên khó tránh khỏi gặp nhiều trở ngại, khó khăn, vấp vấp... Vì vậy cần tránh xu hướng cầu toàn và thái độ thụ động chờ đợi, ngược lại phải hết sức khẩn trương, tích cực, chủ động, kiên trì và huy động mọi nỗ lực nghiên cứu vào các vấn đề trọng tâm, trọng điểm, những nội dung khác của Sơ đồ chung sẽ được nghiên cứu bổ sung, hoàn chỉnh dần trong quá trình tiếp theo.

Quá trình làm Sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể thời kỳ 1986 – 2000 phải được kết hợp chặt chẽ với việc chuẩn bị tổng kết 10 năm xây dựng và phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội thành phố, với việc xây dựng kế hoạch 5 năm 1986 – 1990 với việc thực hiện Chỉ thị 120/HĐBT ngày 17-7-1982 của Hội đồng Bộ trưởng về sắp xếp lại các cơ sở sản xuất và xây dựng trên địa bàn thành phố và kết hợp với việc lập luận chứng kinh tế - kỹ thuật về xây dựng đô thị.

Việc nghiên cứu lập Sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể thành phố chẳng những là một công tác cấp thiết, khẩn trương trước mắt, mà còn là một nhiệm vụ công tác liên tục, lâu dài ; cứ ứng với mỗi chu kỳ của kế hoạch 5 năm chúng ta điều phải tiến hành điều chỉnh bổ sung và xây dựng Sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể. Các kết quả nghiên cứu đó phải phục vụ kịp thời cho công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, các ngành và Quận Huyện. Vì thế các cấp, các ngành phải coi trọng việc chăm lo xây dựng hệ thống tổ chức, bổ sung và tập hợp, đào tạo đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học làm công tác quy hoạch, nghiên cứu các vấn đề kinh tế - xã hội có trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức thực tế tốt phục vụ cho trước mắt và lâu dài.

## II. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NỘI DUNG CỦA SƠ ĐỒ CHUNG VÀ QUY HOẠCH TỔNG THỂ THÀNH PHỐ THỜI KỲ 1986 – 2000

Nội dung sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể thành phố gồm có :

1. Sơ đồ chung phát triển và phân bố lực lượng sản xuất trên địa bàn thành phố: được xây dựng trên cơ sở các quy hoạch ngành và quy hoạch tổng thể quận, huyện. trên cơ sở của Sơ đồ chung này sẽ tiến tới lập quy hoạch tổng thể kinh tế - văn hóa – xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Các vấn đề nghiên cứu tổng hợp : Nhằm phục vụ cho việc xác định các mục tiêu chiến lược và xây dựng quan điểm phát triển thành phố, giúp gợi ý và định hướng cho các ngành, các quận, huyện trong quá trình xây dựng phương án quy hoạch của ngành, địa phương mình.

3. Các phương án quy hoạch liên ngành và các chương trình có mục tiêu, nhằm giải quyết các mối quan hệ cân đối như: công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nông, lâm, ngư, nghiệp...; hoặc các vấn đề trọng điểm chi phối sâu sắc đến quá trình cải tạo, xây dựng và phát triển thành phố.

4. Các phương án quy hoạch ngành của từng ngành kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn thành phố xây dựng trên cơ sở hiện trạng, tiềm năng, đặc điểm của ngành và những nhu cầu của bản thân thành phố, những nhiệm vụ Trung ương giao cho thành phố và các yêu cầu liên kết, hợp tác kinh tế - xã hội với các vùng lân cận.

5. Các phương án quy hoạch tổng thể quận, huyện nói lên khả năng phát triển và sự bố trí các nội dung, yêu cầu của quy hoạch tổng thể của thành phố trên địa bàn từng quận, huyện.

6. Các phương án kinh tế - kỹ thuật của các ngành hàng, nhóm sản phẩm chủ yếu, các vùng chuyên canh và các cây trồng, vật nuôi chính, nhằm luận chứng xác định hiệu quả kinh tế - xã hội và tính khả thi cho các phương án quy hoạch ngành, quận, huyện.

Dưới đây là sự phân công trách nhiệm thực hiện những phần nội dung trọng tâm và cơ bản nhất :

(1) Ban Phân vùng kinh tế thành phố là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong việc chỉ đạo lập Sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể thành phố ; giúp Ủy ban nhân dân thành phố lập và phối hợp, điều chỉnh các chương trình, kế hoạch nghiên cứu chung; giúp theo dõi, kiểm tra đôn đốc, chỉ đạo và hướng dẫn nghiệp vụ, nội dung cụ thể đối với các sở ngành, quận huyện và các cơ quan có liên quan trong việc lập sơ đồ chung; quản lý các chương trình nghiên cứu tổng hợp, liên ngành, các đề tài trọng điểm. Ban phân vùng kinh tế có trách nhiệm lập sơ đồ chung của thành phố; phối hợp cùng Ủy ban kế hoạch và Ban khoa học kỹ thuật soạn thảo hệ thống quan điểm phát triển và xây dựng thành phố; giúp ủy ban nhân dân thành phố trong việc tiếp nhận các phương án quy hoạch ngành, quận, huyện các kết quả nghiên cứu có liên quan và tổ chức xét duyệt các phương án và kết quả nghiên cứu ; giúp đảm bảo mối quan hệ chỉ đạo giữa Trung ương và thành phố trong toàn bộ công tác này.

(2) Ủy ban kế hoạch thành phố có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với ban phân vùng kinh tế trong tất cả các giai đoạn lập sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể đặc biệt trong việc đề ra các dự đoán về phương hướng, mục tiêu và chỉ tiêu định hướng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, khả năng đầu tư trên địa bàn thành phố trong thời kỳ 1986 – 2000; sử dụng kết quả nghiên cứu trong sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể vào việc xây dựng kế hoạch của thành phố.

(3) Ban Khoa học kỹ thuật với chức năng quản lý khoa học kỹ thuật chung của thành phố có trách nhiệm cùng Ban phân vùng kinh tế giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo triển khai tốt toàn bộ công tác này, đặc biệt đảm nhận việc đánh giá tiềm năng khoa học kỹ thuật và dự kiến đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quá trình phát triển sản xuất, xây dựng cơ bản và phát triển văn

hóa, xã hội trong thời kỳ 1986 - 2000, cùng với những ảnh hưởng và hiệu quả kinh tế - xã hội của nó; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận động các kết quả nghiên cứu của các chương trình, các đề tài khoa học vào việc lập sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể ; cùng với Ban phân vùng kinh tế nghiên cứu xây dựng toàn bộ nội dung công tác này thành một trong những chương trình nghiên cứu tổng hợp có mục tiêu trọng điểm của thành phố.

(4) Ủy ban xây dựng cơ bản thành phố có nhiệm vụ cung cấp tình hình, đánh giá tổng hợp hiện trạng cấu trúc hạ tầng sản xuất và xã hội của thành phố; lập quy hoạch đến năm 2000 hệ thống cấu trúc hạ tầng này chú trọng đến mạng lưới dân cư, đô thị và các cụm kinh tế - kỹ thuật ở ngoại thành (trung tâm tiểu vùng) ; nghiên cứu vận dụng vào hoàn cảnh của thành phố các định mức về xây dựng cơ bản và cơ sở hạ tầng xã hội để phục vụ các ngành làm quy hoạch, xây dựng cơ bản của ngành mình.

(5) Cục Thống kê thành phố có trách nhiệm cung cấp cho các ngành các số liệu thống kê kinh tế - xã hội, số liệu điều tra nghiên cứu mức sống dân cư theo thành phần xã hội, nghề nghiệp ở các quận, huyện. Qua các số liệu, phối hợp cùng Ban phân vùng kinh tế, Ủy ban kế hoạch phân tích, tổng hợp đánh giá tình hình phát triển và phân bố kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh trước và sau ngày giải phóng. Kết hợp với công tác lập sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể, từng bước xây dựng hệ thống biên bản số liệu thống kê theo lãnh thổ, phục vụ cho yêu cầu công tác nghiên cứu lực lượng sản xuất, phân vùng – quy hoạch và nghiên cứu các vấn đề kinh tế - xã hội chung.

(6) Sở Lao động có trách nhiệm nghiên cứu tổng hợp về dân cư – lao động; dự đoán về phát triển dân số; cùng với các ngành nghiên cứu việc sử dụng, phân bố các nguồn lao động theo ngành, quận, huyện và các vùng chuyên canh, các cụm dân cư quan trọng trong thời kỳ 1986 – 2000.

(7) Các sở, ban, ngành ngoài việc trực tiếp nhận lãnh hoặc phối hợp tham gia với các ngành khác trong việc nghiên cứu các vấn đề tổng hợp, các quy hoạch liên ngành, các chương trình có mục tiêu hoặc các vấn đề trọng điểm của thành phố như đã ghi trong bản phụ lục kèm theo chỉ thị này, có trách nhiệm tự tổ chức xây dựng quy hoạch của ngành mình trên địa bàn thành phố thời kỳ 1986 – 2000, tranh thủ sự hướng dẫn, giúp đỡ về phương hướng, nội dung và nghiệp vụ của các Ủy ban Nhà nước, Bộ, Tổng cục theo thống kê dọc của mình. Các ban, sở, ngành còn có nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ các tổ chức theo hệ thống dọc của ngành ở địa phương tham gia, phối hợp làm quy hoạch tổng thể quận, huyện và các cơ sở trực thuộc làm các phương án kinh tế - kỹ thuật các ngành hàng, nhóm sản phẩm chủ yếu, các vùng chuyên canh và các cây trồng, vật nuôi chính.

(8) Các quận, huyện chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo làm quy hoạch tổng thể địa phương mình với sự hướng dẫn, phối hợp giúp đỡ của các ban, sở,

ngành, đặc biệt trong việc quy hoạch ngành, liên ngành ở quận, huyện và các phương án kinh tế kỹ thuật chuyên đề chủ yếu (ngành hàng, nhóm sản phẩm, cây, con...).

(9) Bộ Chỉ huy quân sự thành phố phối hợp cùng ban phân vùng kinh tế và các cơ quan có liên quan nghiên cứu xây dựng phương án kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế trong sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể thành phố thời kỳ 1986 – 2000.

(10) Ủy ban Nhân dân thành phố yêu cầu các Bộ, Tổng cục, các Viện, Trường và các cơ quan đơn vị kinh tế - xã hội thuộc Trung ương có mặt trên địa bàn thành phố, thực hiện tốt trách nhiệm của mình, tích cực tham gia giúp đỡ và phối hợp cùng thành phố trong việc xây dựng sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể trên đại bàn thành phố. Cần hình thành tổ chức hoặc cử cán bộ tham gia phối hợp với thành phố làm quy hoạch, xúc tiến việc chỉ đạo và hướng dẫn giúp đỡ theo hệ thống dọc đối với các sở, ngành, thành phố trong việc lập quy hoạch ngành, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các tổ chức có trách nhiệm làm quy hoạch của thành phố có thể tiếp xúc làm việc, nắm các số liệu, tình hình, năng lực và ý đồ, phương hướng xây dựng, phát triển của ngành vào các cơ sở sản xuất trực thuộc ngành mình, lập và báo cáo cho Ủy ban nhân dân thành phố nắm được phương án quy hoạch của ngành trên địa bàn thành phố.

(11) Ủy ban Nhân dân thành phố được yêu cầu các cơ quan, báo chí, đài phát thanh, truyền hình v.v.. phổ biến rộng rãi, thường xuyên và tuyên truyền sâu rộng để tất cả mọi tổ chức kinh tế - xã hội, mọi cán bộ, công dân thành phố đều biết được chủ trương về việc lập sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể là một công trình nghiên cứu khoa học lớn về tương lai xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, phát huy mạnh mẽ tinh thần làm chủ tập thể của mỗi công dân đối với sự nghiệp xây dựng đất nước; xây dựng thành phố giàu mạnh, văn minh... và động viên tất cả các cơ quan, đơn vị kinh tế, văn hóa, xã hội và mọi tầng lớp nhân dân tham gia đóng góp tích cực vào Công trình nghiên cứu quan trọng này.

### III. XÂY DỰNG, CŨNG CỐ TỔ CHỨC VÀ CHỈ ĐẠO ĐẢM BẢO VIỆC LẬP SƠ ĐỒ CHUNG VÀ QUY HOẠCH TỔNG THỂ THÀNH PHỐ

1. Ở cấp thành phố Ủy ban nhân dân thành phố trực tiếp chỉ đạo việc lập sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể.

- Đồng chí Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố trực tiếp chịu trách nhiệm trước Hội đồng Bộ trưởng trong việc chỉ đạo và phối hợp các hoạt động lập sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể trên phạm vi thành phố. Dưới sự chủ trì của đồng chí Chủ tịch, Thường trực Ủy ban Nhân dân thành phố 3 tháng một lần nghe báo cáo tình hình và bàn biện pháp tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác này.

- Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan, đại diện cho các Bộ, Tổng cục có mặt trên thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố về việc hoàn thành công tác quy hoạch của ngành, địa phương mình, và các nội dung nghiên cứu liên quan đến lập sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể được phân công.

- Cần củng cố Ban phân vùng kinh tế, bổ sung, tăng cường cán bộ có trình độ và năng lực công tác để Ban đủ sức làm cơ quan thường trực giúp ủy ban Nhân dân thành phố chỉ đạo và thực hiện toàn bộ công tác này. Thành lập Ủy ban chỉ đạo quy hoạch ở các ngành và Ban chỉ đạo quy hoạch tổng thể ở các quận, huyện, do các đồng chí Giám đốc các sở, ngành và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các quận, huyện trực tiếp phụ trách.

- Tại các sở, ban, ngành cần tổ chức (hoặc củng cố nếu đã có) bộ phận chuyên trách công tác quy hoạch, có thể gắn liền với biên chế của Phòng kế hoạch.

Đối với các sở có khối lượng công tác quy hoạch lớn như các sở: Công nghiệp, nông nghiệp, Giao thông vận tải, xây dựng... cần thành lập bộ phận riêng biệt làm quy hoạch của sở trong phạm vi biên chế cần thiết.

- Ở các quận, huyện cần củng cố hoặc tổ chức mới (nếu chưa có) Tổ quy hoạch gắn với Ban Kế hoạch.

- Ban Tổ chức chánh quyền có trách nhiệm phối hợp cùng Ban phân vùng kinh tế nghiên cứu hệ thống bộ máy tổ chức làm công tác quy hoạch ở các ngành và quận, huyện để sớm trình Ủy ban Nhân dân thành phố quyết định.

#### IV. QUY ĐỊNH THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Từ tháng 3/1984 – 6/1984: các ngành, quận, huyện xây dựng xong tổ chức, tập hợp lực lượng cán bộ, lên chương trình kế hoạch làm việc ; điều tra nghiên cứu, sưu tầm, phân tích, xử lý tài liệu ; triển khai các đề tài nghiên cứu trọng điểm của ngành (báo cáo tình hình và đánh giá tổng hợp hiện trạng và tiềm năng của ngành, địa phương; xây dựng quan điểm, mục tiêu xây dựng và phát triển ngành, địa phương mình trong thời kỳ 1986 – 2000).

- Từ 7/1984 – 10/1984: tiếp tục triển khai các đề tài nghiên cứu; xây dựng các phương án ban đầu về quy hoạch của ngành và quận, huyện, nộp cho Ban phân vùng kinh tế (175 Hai Bà Trưng).

- Tháng 11/1984 – 6/1985: kết thúc sơ bộ các đề tài tổng hợp, trọng điểm, các phương án liên ngành; xây dựng phương án ban đầu sơ đồ chung thành phố. Sau khi tổng hợp, cân đối chung trên quy mô toàn thành phố và có ý kiến chỉ

đạo của Thường trực Ủy ban Nhân dân, các ngành, quận, huyện sẽ bổ sung, điều chỉnh lại các phương án quy hoạch ngành, địa phương mình và nộp chính thức.

- Tháng 7/1985: Tổng hợp, bổ sung, hoàn chỉnh sơ đồ chung thành phố và tổ chức thông qua, xét duyệt ở cấp thành phố.

- Sang năm 1986 : tổng hợp, xây dựng phương án quy hoạch tổng thể thành phố.

## V. KINH PHÍ VÀ VẬT TƯ

1. Các ngành, quận, huyện sử dụng phần kinh phí sự nghiệp và nghiên cứu khoa học kỹ thuật và đưa vào kế hoạch hàng năm.

2. Ban Phân vùng kinh tế cùng Ủy ban kế hoạch, Ban khoa học kỹ thuật và Sở Tài chính trích một phần kinh phí ngân sách dành cho các hoạt động khoa học kỹ thuật của thành phố đủ để đảm bảo cho việc triển khai mọi công tác và đưa vào kế hoạch hàng năm. Ban phân vùng kinh tế trực tiếp quản lý kinh phí này.

3. Ban Phân vùng kinh tế nắm yêu cầu các ngành, quận, huyện bàn với Ủy ban kế hoạch và Sở tài chính dự trù các vật tư cần thiết dùng trong quá trình lập sơ đồ chung và quy hoạch tổng thể của thành phố.

Các kinh phí, vật tư kỹ thuật nêu trên cần được ưu tiên cung cấp theo kế hoạch hàng năm.

Hoàn thành việc lập sơ đồ chung thành phố là một đóng góp quan trọng vào việc xây dựng Tổng sơ đồ phát triển và phân bố lực lượng sản xuất cả nước.

Đó là một nhiệm vụ vừa có ý nghĩa chiến lược lâu dài vừa đáp ứng những yêu cầu cần thiết, cấp bách cho công tác lãnh đạo và quản lý kinh tế - xã hội ở thành phố, phục vụ trực tiếp cho việc lập kế hoạch 5 năm (1986 – 1990) và những năm tiếp theo.

Ủy ban Nhân dân thành phố yêu cầu các ngành, các cấp và tất cả các cơ quan đơn vị trên địa phương và Trung ương có liên quan trên địa bàn thành phố hết sức khẩn trương và tích cực thực hiện có kết quả chỉ thị này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**KT. Chủ tịch**

**Phó Chủ tịch Thường trực**

**PHAN VĂN KHAI**



## PHỤ LỤC

### DANH MỤC VÀ SỰ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH CÓ MỤC TIÊU, CÁC VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU TỔNG HỢP VÀ PHƯƠNG ÁN QUY HOẠCH TRỌNG ĐIỂM CỦA THÀNH PHỐ.

*1. Sơ đồ chung phát triển và phân bố lực lượng sản xuất thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 1986 – 2000 và quy hoạch tổng thể thành phố, do Ban Phân vùng kinh tế chủ trì thực hiện.*

#### *II. Hệ thống các vấn đề nghiên cứu tổng hợp:*

2. Phân tích và tổng hợp đánh giá quá trình phát triển và phân bố kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ trước giải phóng và đến năm 1982, do Cục Thống kê thành phố chủ trì thực hiện.

3. Dự đoán về phương hướng, mục tiêu và các chỉ tiêu định hướng chủ yếu về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; về yêu cầu và khả năng đầu tư trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 1986 – 2000, do Ủy ban kế hoạch thành phố chủ trì thực hiện.

4. Đánh giá tiềm năng khoa học kỹ thuật và dự kiến đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quá trình phát triển sản xuất, xây dựng cơ bản và văn hóa, xã hội thời kỳ 1986 – 2000, cùng với những ảnh hưởng và hiệu quả kinh tế - xã hội của nó, do Ban Khoa học kỹ thuật thành phố chủ trì thực hiện.

5. Đánh giá kinh tế tổng hợp về tài nguyên và điều kiện tự nhiên thành phố Hồ Chí Minh và vùng lân cận, phục vụ cho việc lập sơ đồ chung, do Ban phân vùng kinh tế chủ trì thực hiện.

6. Nghiên cứu tổng hợp về dân cư – lao động; xây dựng sơ đồ phát triển và phân bố dân cư lao động thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 1986 – 2000, do Sở Lao động chủ trì thực hiện.

7. Đánh giá tổng hợp hiện trạng cấu trúc hạ tầng sản xuất và xã hội, và xây dựng quy hoạch đến năm 2000 hệ thống cấu trúc hạ tầng của thành phố, do Viện Quy hoạch và khoa học xây dựng thành phố (Ủy ban xây dựng cơ bản) chủ trì thực hiện.

III. Hệ thống các phương án quy hoạch liên ngành, các chương trình mục tiêu chủ yếu và các vấn đề trọng điểm.

8. Quy hoạch công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 1986 – 2000, do Ban phân vùng kinh tế chủ trì với sự phối hợp của Sở Công nghiệp và các sở, ngành, Bộ, Tổng cục và cơ quan liên quan.

9. Quy hoạch ngành nông – lâm – ngư nghiệp thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 1986 – 2000, do Ban phân vùng kinh tế chủ trì, phối hợp cùng các Sở Nông nghiệp, Sở Lâm nghiệp, Sở Thủy sản và Sở Thủy lợi.

10. Quy hoạch phát triển cơ khí trên địa bàn Thành phố thời kỳ 1986 – 2000. Ban phân vùng kinh tế chủ trì phối hợp với Sở Công nghiệp, Bộ Cơ khí luyện kim và các ngành có liên quan.

11. Quy hoạch về nhiên liệu và năng lượng thành phố đến năm 2000, do Ban Khoa học kỹ thuật chủ trì thực hiện.

12. Quy hoạch về lương thực và thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 1986 – 2000, do Ủy ban kế hoạch chủ trì thực hiện.

13. Quy hoạch về phát triển và phân bố hệ thống giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 1986 – 2000 do Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các ngành có liên quan.

14. Xây dựng chương trình hợp tác và liên kết kinh tế với các tỉnh phía Nam và Campuchia, do Ban hợp tác kinh tế chủ trì, phối hợp cùng Ủy ban kế hoạch.

15. Quy hoạch về xuất nhập khẩu của thành phố Hồ Chí Minh đến năm 1000, do Trung tâm khuếch trương xuất nhập khẩu chủ trì, phối hợp cùng Ủy ban kế hoạch và Ban hợp tác kinh tế thành phố.

16. Quy hoạch ngành du lịch và nghỉ ngơi thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 1986 – 2000, do Công ty du lịch chủ trì.

17. Quy hoạch về phát triển sự nghiệp dịch vụ (bao gồm cả ăn uống và khách sạn) đến năm 2000. Do Sở Thương nghiệp chủ trì phối hợp với Sở ăn uống và khách sạn, Công ty du lịch, cung ứng tàu biển nước ngoài...

18. Xây dựng phương án kinh tế kết hợp với quốc phòng thời kỳ 1986 - 2000, do Bộ chỉ huy quân sự thành phố chủ trì phối hợp với ủy ban kế hoạch và các đơn vị Trung ương có liên quan.

IV. Ngoài ra, còn hệ thống các phương án quy hoạch ngành và từng ngành kinh tế, văn hóa, xã hội, hệ thống các phương án quy hoạch tổng thể của từng quận, huyện; hệ thống các phương án kinh tế kỹ thuật của các ngành hàng, nhóm sản phẩm chủ yếu và các vùng chuyên canh, các đối tượng cây trồng và vật nuôi chính. Phần này do sở, ban, ngành, quận, huyện trực tiếp chủ trì và tổ chức thực hiện

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ